

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số: 1932/QĐ-DHSPHN2 ngày 22 tháng 12 năm 2020
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2)

Tên chương trình:

Tiếng Việt: Giáo dục thể chất

Tiếng Anh: Physical Education

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Giáo dục thể chất;

Mã số: 7140206

Tên gọi văn bằng: Cử nhân ngành Giáo dục thể chất

Loại hình đào tạo: Vừa làm vừa học

Thời gian đào tạo: 2 năm

Vị trí việc làm: Giáo viên giảng dạy môn thể dục (GDTC) tại các trường phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng hoặc các cơ sở đào tạo khác; Chuyên viên, nghiên cứu viên tại các cơ sở nghiên cứu giáo dục, giáo dục chuyên nghiệp; cán bộ chuyên trách ở các cơ quan, đơn vị.

Khả năng học tập nâng cao trình độ: Có kỹ năng tự học, bồi dưỡng và nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn; có thể học thêm các chuyên ngành gần, các chứng chỉ nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực, mở rộng cơ hội việc làm; có thể tiếp tục học sau đại học các chuyên ngành giáo dục thể chất, huấn luyện thể thao, quản lý giáo dục, y học thể dục thể thao.

Thời điểm điều chỉnh CTĐT: năm 2020

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Giáo dục thể chất có phẩm chất chính trị tốt, năng lực nghề nghiệp vững vàng để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ Giáo dục thể chất và các nhiệm vụ khác của người giáo viên phổ thông, tham gia công tác quản lý chuyên môn tại các tổ chức, cơ sở giáo dục - đào tạo hoặc các cơ quan quản lý giáo dục.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Mã mục tiêu	Mô tả
M1	Có phẩm chất chính trị, ý thức công dân và ý thức rèn luyện nâng cao đạo đức và phong cách nhà giáo.
M2	Nắm vững nội dung dạy học Giáo dục thể chất và giáo dục học sinh tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông.
M3	Có năng lực tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ hiệu quả học sinh phát triển phẩm chất và năng lực qua dạy học Giáo dục thể chất.
M4	Có năng lực thu hút cộng đồng tham gia vào quá trình dạy học và giáo dục học sinh.
M5	Có năng lực phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân và hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn nghiệp vụ.

M6	Có năng lực dạy học, quản lý, điều hành các hoạt động chuyên môn ở trường phổ thông.
M7	Có năng lực tư vấn các vấn đề liên quan đến công tác dạy học và giáo dục học sinh ở trường phổ thông.
M8	Có năng lực thực hiện nghiên cứu về khoa học giáo dục trong bối cảnh trường phổ thông.

2. Chuẩn đầu ra

2.1. Nội dung chuẩn đầu ra

Mã chuẩn đầu ra	Mô tả
C1	Vận dụng được các kiến thức cơ bản của khoa học tâm lý học và khoa học giáo dục học... vào thiết kế, tổ chức các hoạt động giáo dục trong trường trường phổ thông.
C2	Phân tích và đánh giá được đặc điểm tâm lý lứa tuổi học sinh và môi trường giáo dục để thực hiện chức năng tư vấn, tham vấn giáo dục nhằm phát triển học sinh và đề ra các biện pháp tổ chức dạy học, giáo dục hiệu quả.
C3	Vận dụng kiến thức về Y- sinh học TDTT giải quyết nhiệm vụ GDTC, thể thao trường học; vận dụng phương pháp GDTC vào dạy học và phát triển được các tố chất thể lực, phát triển năng lực tâm lý, tạo ý thức tập luyện TDTT thường xuyên.
C4	Xây dựng được kế hoạch dạy học môn Giáo dục thể chất; thiết kế bài dạy môn Giáo dục thể chất theo định hướng hình thành và phát triển NL HS, phù hợp với chương trình, SGK, nội dung, đối tượng HS và điều kiện dạy học; tổ chức, đánh giá được các hoạt động dạy học môn Giáo dục thể chất.
C5	Xác định được các tiêu chí đánh giá quá trình, kết quả học tập Giáo dục thể chất của HS. Xây dựng được công cụ, hướng dẫn đánh giá HS theo định hướng phát triển năng lực Giáo dục thể chất; lựa chọn và sử dụng được các hình thức, phương pháp đánh giá HS phù hợp với mục tiêu, yêu cầu, nội dung có tính đặc thù của môn Giáo dục thể chất.
C6	Vận dụng hiểu biết về phát triển chương trình giáo dục vào việc phân tích, đánh giá chương trình môn Giáo dục thể chất ở trường phổ thông; biết phát triển chương trình nhà trường và nội dung giáo dục địa phương trong môn Giáo dục thể chất cho phù hợp với mục tiêu giáo dục mới, yêu cầu thực tiễn của địa phương và nhà trường, đặc điểm của HS...
C7	Sử dụng được một số phương pháp phối hợp với cha mẹ hoặc người giám hộ để giáo dục học sinh.
C8	Tự đánh giá được sự phát triển nghề nghiệp của bản thân qua các hoạt động trải nghiệm thực tiễn giáo dục và quan sát đồng nghiệp.
C9	Xác định được các nội dung trải nghiệm cho học sinh từ các chủ đề/bài học trong Chương trình, SGK Giáo dục thể chất; thiết kế được các hoạt động trải nghiệm cho HS trong dạy học Giáo dục thể chất; tổ chức được các hoạt động hướng nghiệp cho HS gắn với các ngành Giáo dục thể chất.

Mã chuẩn đầu ra	Mô tả
C10	Xây dựng được kế hoạch, tổ chức huấn luyện thể thao trường học và các hoạt động thể thao ngoại khóa.
C11	Xác định, triển khai được một số đề tài, dự án nghiên cứu gắn với thực tiễn giảng dạy GDTC ở phổ thông.
C12	Khai thác hiệu quả các ứng dụng công nghệ thông tin và thiết bị công nghệ trong hoạt động chuyên môn.

2.2. Ma trận Chuẩn đầu ra – Mục tiêu

Chuẩn đầu ra	Mục tiêu cụ thể							
	M1	M2	M3	M4	M5	M6	M7	M8
C1		x						
C2							x	
C3		x						
C4		x						
C5			x					
C6					x			
C7				x				
C8					x			
C9			x					
C10						x		
C11								x
C12					x			

3. Khối lượng kiến thức toàn khóa

TT	Các khối kiến thức	Số tín chỉ
I	Khối kiến thức chuyên nghiệp	40
I.1	Khối kiến thức nhóm ngành	9
I.2	Khối kiến thức chuyên ngành	31
	Bắt buộc	26
	Tự chọn	05
II	Khối kiến thức nghiệp vụ	16
III	Khóa luận tốt nghiệp/Học phần thay thế	04
	TỔNG	60

4. Đối tượng tuyển sinh

- Là công dân Việt Nam;
- Có bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng đúng chuyên ngành;
- Bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng do các cơ sở đào tạo trong nước cấp; Bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng do các cơ sở đào tạo ngoài cấp phải được công nhận theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Đáp ứng ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo và các qui định của Trường ĐHSP Hà Nội 2.

5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

5.1. Quy trình đào tạo

Chương trình đào tạo được tổ chức và quản lý theo tín chỉ;

Nhà trường tổ chức đào tạo theo khoá học, năm và đợt học;

Người học được kéo dài thời gian đào tạo không quá 4,0 năm học kể cả thời gian nghỉ học tạm thời;

Căn cứ vào khối lượng và nội dung kiến thức quy định cho chương trình đào tạo, phòng Đào tạo xây dựng kế hoạch giảng dạy từng năm và kế hoạch TTSP, thi học phần thay thế KLTN; khoa Toán căn cứ vào kế hoạch của phòng Đào tạo phân công giảng viên lên lớp theo từng đợt, kỳ, năm và chịu trách nhiệm về tiến độ thực hiện quy định của khóa đào tạo.

5.2. Điều kiện tốt nghiệp

Người học được Nhà trường xét và công nhận tốt nghiệp khi có đủ các điều kiện sau:

- a) Cho đến thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;
- b) Tích lũy đủ số học phần và khối lượng của Chương trình đào tạo;
- c) Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học đạt từ 2,00 trở lên;
- d) Đã hoàn thành việc đóng học phí.

6. Cách thức đánh giá

6.1. Chiến lược đánh giá

Hoạt động đánh giá được thiết kế theo tiếp cận năng lực, kết hợp hợp lý giữa đánh giá kết quả học tập, đánh giá vì học tập và đánh giá như học tập, nhằm:

- Phản ánh chính xác, công bằng, minh bạch năng lực của người học theo mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra, qua đó xác thực hiệu quả của chương trình đào tạo.
- Hỗ trợ và thúc đẩy cải thiện việc học tập của người học, cải tiến phương pháp giảng dạy của giảng viên và nâng cao chất lượng chương trình đào tạo.

6.2. Đánh giá kết quả học tập

6.2.1. Đánh giá học phần

Kết quả học tập học phần được đánh giá qua các hình thức phù hợp để đo lường mức độ đạt được chuẩn đầu ra của học phần, được thể hiện bởi một điểm tổng hợp đánh giá học phần. Điểm tổng hợp đánh giá học phần được tính dựa trên các điểm thành phần. Các hình thức đánh giá và trọng số mỗi điểm thành phần thể hiện rõ trong đề cương chi tiết của học phần. Thang 10 điểm được sử dụng cho tất cả các hình thức đánh giá kết quả học tập trong học phần.

6.2.2. Đánh giá sau từng học kỳ

Kết quả học tập được đánh giá sau từng học kì qua các chỉ tiêu sau:

1. Điểm trung bình chung học kì: là điểm trung bình có trọng số của các học phần mà người học đã học trong học kì đó, với trọng số là số tín chỉ tương ứng của từng học phần.

2. Khối lượng kiến thức tích lũy: tính bằng tổng số tín chỉ của những học phần đã được đánh giá tính từ đầu khóa học.

3. Điểm trung bình chung tích lũy: là điểm trung bình chung của các học phần mà người học đã tích lũy được, tính từ đầu khóa học cho tới thời điểm xét.

7. Nội dung chương trình

7.1. Khung chương trình

Số TT	Môn học	Mã môn	Số tín chỉ	Loại giờ tín chỉ						
				Lên lớp						
				Lý thuyết	Bài tập	Xêmina, thảo luận				
I. Khối kiến thức chuyên nghiệp							40 tín chỉ			
I.1. Khối kiến thức nhóm ngành							9 tín chỉ			
1	Y Sinh học thể dục thể thao	TC101	03	30		30	60			
2	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành giáo dục thể chất	TC102	02	15	9	21	45			
3	Tâm lý - Giáo dục học thể dục thể thao	TC103	02	15		30	45			
4	Quản lý học TDTT	TC104	02	15		30	45			
I.2. Khối kiến thức chuyên ngành							31 tín chỉ			
I.2.1. Phần bắt buộc							26 tín chỉ			
5	Điền kinh và phương pháp giảng dạy	TC201	02	12			48 60			
6	Thể dục và phương pháp giảng dạy	TC202	02	12			48 60			
7	Bóng đá và phương pháp giảng dạy	TC203	02	12			48 60			
8	Bóng chuyền và phương pháp giảng dạy	TC204	02	12			48 60			
9	Bóng bàn và phương pháp giảng dạy	TC205	02	12			48 60			
10	Bóng rổ và phương pháp giảng dạy	TC206	02	12			48 60			
11	Cầu lông và phương pháp giảng dạy	TC207	02	12			48 60			

12	Cờ vua và phương pháp giảng dạy	TC208	02	12			48	60
13	Võ và phương pháp giảng dạy	TC209	02	12			48	60
14	Đá cầu và phương pháp giảng dạy	TC210	02	12			48	60
15	Bóng ném và phương pháp giảng dạy	TC240	02	12			48	60
16	Bơi lội và phương pháp giảng dạy	TC241	02	12			48	60
17	Quần vợt và phương pháp giảng dạy	TC242	02	12			48	60
I.2.2. Phần tự chọn (chọn 1 trong các môn sau)							05 tín chỉ	
18	Điền kinh nâng cao 1	TC211	02	12			48	60
19	Điền kinh nâng cao 2	TC212	03	18			72	90
20	Thể dục nâng cao 1	TC213	02	12			48	60
21	Thể dục nâng cao 2	TC214	03	18			72	90
22	Bơi lội và chống đuối nước 1	TC215	02	12			48	60
23	Bơi lội và chống đuối nước 2	TC216	03	18			72	90
24	Bóng đá nâng cao 1	TC217	02	12			48	60
25	Bóng đá nâng cao 2	TC218	03	18			72	90
26	Bóng chuyền nâng cao 1	TC219	02	12			48	60
27	Bóng chuyền nâng cao 2	TC220	03	18			72	90
28	Bóng bàn nâng cao 1	TC221	02	12			48	60
29	Bóng bàn nâng cao 2	TC222	03	18			72	90
30	Bóng rổ nâng cao 1	TC223	02	12			48	60
31	Bóng rổ nâng cao 2	TC224	03	18			72	90
32	Cầu lông nâng cao 1	TC225	02	12			48	60
33	Cầu lông nâng cao 2	TC226	03	18			72	90
34	Đá cầu nâng cao 1	TC227	02	12			48	60
35	Đá cầu nâng cao 2	TC228	03	18			72	90
36	Cờ vua nâng cao 1	TC229	02	12			48	60
37	Cờ vua nâng cao 2	TC230	03	18			72	90
38	Võ nâng cao 1	TC231	02	12			48	60

39	Võ nâng cao 2	TC232	03	18			72	90
40	Bóng ném nâng cao 1	TC250	02	12			48	60
41	Bóng ném nâng cao 2	TC251	03	18			72	90
42	Quần vợt nâng cao 1	TC252	02	12			48	60
43	Quần vợt nâng cao 2	TC253	03	18			72	90

16 tín
chỉ

II. Khối kiến thức nghiệp vụ

44	Tâm lý - Giáo dục	TLV301	02	30				45
45	Ứng dụng CNTT trong dạy học GDTC	TC301	02	15		30		45
46	Phát triển chương trình và kiểm tra đánh giá trong GDTC	TC302	02	15		30		45
47	Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo ngành GDTC	TC303	02	15			30	45
48	Phương pháp GDTC trường học	TC304	02	15		30		45
49	Phương pháp thể thao trường học	TC305	02	15		30		45
50	Thực tập sư phạm	TC306	04					

4 tín
chỉ

III. Khóa luận tốt nghiệp hoặc các môn chuyên ngành thay thế

51	Y sinh học thể dục thể thao	TC401	02	15		30		45
52	Lý luận và phương pháp thể dục, thể thao trường học	TC402	02	15		30		45

7.2. Ma trận Học phần - Chuẩn đầu ra¹

Học phần	Mã chuẩn đầu ra											
	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12
TC101			T									
TC102											T	
TC103		T										

¹ Tích "I" hoặc "T" hoặc "U" vào ô giao giữa hàng tương ứng với học phần và cột tương ứng với chuẩn đầu ra CTĐT, trong đó:

+ "I" - mức Giới thiệu (Introduce): Môn học có giới thiệu (ngắn gọn) cho sinh viên nội dung liên quan đến chuẩn đầu ra CTĐT C_k, không có chuẩn đầu ra nào của môn học lên quan đến chuẩn đầu ra C_k;

+ "T" - mức Giảng dạy (Teach): Môn học có giảng dạy cho sinh viên nội dung mới liên quan đến chuẩn đầu ra CTĐT C_k, có chuẩn đầu ra của môn học lên quan đến chuẩn đầu ra C_k;

+ "U" - mức Sử dụng (Utilize): Môn học coi như sinh viên đã có kiến thức nhất định liên quan đến chuẩn đầu ra CTĐT C_k và sẽ sử dụng kiến thức này để đạt được chuẩn đầu ra khác, không có chuẩn đầu ra của môn học liên quan đến chuẩn đầu ra C_k.

Học phần	Mã chuẩn đầu ra											
	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12
TC104										TU		
TC201			T	T								
TC202				T	T							
TC203			T	T	T							
TC204			T	T								
TC205			T	T								
TC206			T	T		T				T		
TC207			T	T								
TC208			T	T								
TC209			T	T		T				T		
TC210			T	T						T		
TC240			T	T		T				T		
TC241			T	T		T				T		
TC242			T	T		T				T		
TC211			T	T	T					T		
TC212			T	T	T					T		
TC213				T		T						
TC214			T	T								
TC215				T	T	T				T		
TC216				T						T	T	
TC217					T	T				T		
TC218										T		
TC219										T		
TC220										T		
TC221					T	T				T		
TC222										T		
TC223										T		
TC223										T	T	
TC225					T	T				T		
TC226										T		
TC227					T	T				T		
TC228										T		
TC229			T	T								
TC230										T		
TC231			T		T	T				T		
TC232			T		T	T					T	
TC250			T		T	T						
TC251			T		T	T						
TC252			T		T	T						

Học phần	Mã chuẩn đầu ra											
	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12
TC253			T		T	T						
TLV101	T	T										
TC301												TU
TC302						T						
TC303									T			
TC304			T	T								
TC305										T		
TC306							T	T				
TC401		T										
TC402			T									

8. Mô tả tóm tắt các học phần

8.1. Y sinh học TDTT (03 tín chỉ)

Y sinh học TDTT là môn học cơ bản trong lĩnh vực TDTT, kiến thức môn học được kết hợp giữa 3 môn nền tảng: Sinh lý, dinh dưỡng và y học TDTT, chương trình môn học được chia làm 3 phần, tổng 9 chương như sau:

Phần A. Sinh lý TDTT

Chương 1. Sinh lý hệ thần kinh

Chương 2. Sinh lý hệ vận chuyển oxy

Chương 3. Phân loại và đặc tính sinh lý của bài tập thể thao

Chương 4. Đặc điểm các trạng thái sinh lý của cơ thể xuất hiện trong hoạt động thể dục thể thao

Phần B. Dinh Dưỡng

Chương 5. Nhu cầu năng lượng

Chương 6. Đặc điểm dinh dưỡng của lứa tuổi nhi đồng, thiếu niên.

Phần C. Y học TDTT

Chương 7. Kiểm tra chức năng Hệ tuần hoàn – Hệ hô hấp – Thần kinh – Thần kinh-cơ và Kiểm tra y học sự phạm.

Chương 8. Phòng chống và xử lý chấn thương thường gặp trong hoạt động TDTT.

Chương 9. Các trạng thái bệnh lý và phương pháp thúc đẩy quá trình hồi phục trong hoạt động TDTT.

Đây là những kiến thức cơ bản nhất rất cần cho người học TDTT nói chung, GDTC nói riêng. Nếu học tốt môn học này sẽ giúp người học có nền tảng về kiến thức để học tốt các học phần khác (tâm lý TDTT, lý luận TDTT...)

8.2. Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành giáo dục thể chất (02 tín chỉ)

Mô tả học phần:

Phương pháp nghiên cứu khoa học là học phần trang bị cho người học kiến thức về nghiên cứu khoa học trong giáo dục thể chất.

Nội dung học phần bao gồm 11 chương:

Chương 1. Khái niệm, đặc điểm, phân loại khoa học và nghiên cứu khoa học

Chương 2. Quá trình nghiên cứu đề tài khoa học

Chương 3. Phương pháp nghiên cứu lý luận

Chương 4. Phương pháp phỏng vấn

Chương 5. Phương pháp quan sát sự phạm

Chương 6. Phương pháp dùng bài thử

Chương 7. Phương pháp thực nghiệm sự phạm

Chương 8. Các phương pháp nghiên cứu tâm lý trong trường TDTT

Chương 9. Phương pháp kiểm tra y học trong TDTT

Chương 10. Phương pháp toán học thống kê

Chương 11. Đặc điểm công tác NCKH GDTC trường học

Nội dung học phần có mối quan hệ trực tiếp các môn chuyên ngành trong chương trình đào tạo ngành Giáo dục thể chất, và có quan hệ gián tiếp đối với các cơ sở ngành.

8.3. Tâm lý - Giáo dục học thể dục thể thao (02 tín chỉ)

Học phần Tâm lý học TDTT cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về lĩnh vực tâm lý trong hoạt động tập luyện và thi đấu TDTT.

Môn học Tâm lý TDTT gồm 4 chương:

Chương 1: Tâm lý học TDTT là một chuyên ngành khoa học tâm lý

Chương 2: Đặc điểm tâm lý của hoạt động thể thao

Chương 3: Cơ sở tâm lý của giảng dạy động tác và huấn luyện thể thao

Chương 4. Năng khiếu và tài năng thể thao

Môn học Giáo dục học TDTT cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về lĩnh vực Giáo dục trong hoạt động tập luyện và thi đấu TDTT.

Môn học GDH TDTT gồm 4 chương:

Chương 5. Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu của GDH TDTT

Chương 6. Thể dục thể thao với sự phát triển nhân cách

Chương 7. Lí luận dạy học thể dục thể thao

Chương 8. Lí luận giáo dục đạo đức TDTT

8.4. Quản lý TDTT (02 tín chỉ)

Học phần quản lý TDTT trang bị cho sinh viên những kiến thức về quản lý TDTT trường học, nội dung gồm 4 chương:

Chương 1. Cơ sở lý luận của Quản lý Thể dục thể thao

Chương 2. Nguyên tắc và phương pháp quản lý TDTT

Chương 3. Hệ thống tổ chức – Quản lý Thể dục thể thao

Chương 4. Tổ chức quản lý và đánh giá công tác Thể dục thể thao trường học

- Nội dung môn học có mối quan hệ trực tiếp các môn chuyên ngành trong chương trình Giáo dục thể chất ở phổ thông, và có quan hệ gián tiếp đối với các cơ sở ngành.

- Môn học có quan hệ chặt chẽ với những môn học cơ sở ngành và chuyên ngành trong chương trình.

8.5. Điền kinh và phương pháp giảng dạy (02 tín chỉ)

Điền kinh và phương pháp giảng dạy trang bị cho học sinh những kiến thức cơ bản về nguyên lý kỹ thuật chạy, nhảy và ném đẩy; những kiến thức và kỹ năng thực hiện các kỹ thuật nhảy xa ưỡn thân, đẩy tạ lưng hướng ném, nhảy cao úp bụng; phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật nhảy xa ưỡn thân, đẩy tạ lưng hướng ném, nhảy cao úp bụng.

Nội dung môn học gồm 03 tín chỉ được chia làm hai phần lý thuyết và thực hành.

Phần lý thuyết gồm 06 chương:

- Chương 1: Phương pháp giảng dạy chung trong điền kinh

- Chương 2: Nguyên lý kỹ thuật các môn nhảy
- Chương 3: Nguyên lý kỹ thuật các môn ném đẩy
- Chương 4: Phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật nhảy cao úp bụng
- Chương 5: Phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật nhảy xa ưỡn thân
- Chương 6: Phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật nhảy đẩy tạ lưng hướng ném

Phần thực hành gồm 3 nội dung:

- Thực hành kỹ thuật nhảy cao úp bụng.
- Thực hành kỹ thuật nhảy xa kiểu ưỡn thân.
- Thực hành kỹ thuật đẩy tạ lưng hướng ném.

8.6. Thể dục và phương pháp giảng dạy (02 tín chỉ)

Môn học tập trung vào kiến thức về: lịch sử phát triển, tác dụng, ý nghĩa của dục Aerobic, thể dục đồng diễn. Trang bị cho người học các tư thế cơ bản của bàn tay, chân, các động tác khó trong các nhóm độ khó trong thể dục Aerobic, đặc biệt người học còn được trang bị các kiến thức về phương pháp giảng dạy và phương pháp biên soạn, tổ chức tập luyện trong thể dục đồng diễn; thể dục Aerobic.

Vận dụng kiến thức kiểm tra đánh giá vào xây dựng công cụ đánh giá phát triển của học sinh trong quá trình giáo dục thể chất.

Học phần Thể dục và phương pháp giảng dạy gồm 3 tín chỉ và được chia làm 2 phần: lý thuyết và thực hành.

Lý thuyết: gồm 6 chương

- Chương 1: Thể dục đồng diễn
- Chương 2: Thể dục Aerobic
- Chương 3: Phương pháp giảng dạy
- Chương 4: Phương pháp biên soạn
- Chương 5: Tổ chức thi đấu, trọng tài.
- Chương 6: Kiểm tra đánh giá

Thực hành gồm 2 chương:

- Chương 7: Thể dục đồng diễn
- Chương 8: Thể dục Aerobic

Thể dục và phương pháp giảng dạy có quan hệ trực tiếp với các học phần trong chương trình đào tạo: Lý luận và phương pháp GDTC, Thể dục 1, Thể dục 2.

Kiến thức và kỹ năng trong học phần Thể dục và phương pháp giảng dạy có liên quan trực tiếp đến chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

8.7. Bóng đá và phương pháp giảng dạy (02 tín chỉ)

Bóng đá 1 và phương pháp giảng dạy là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành GDTC. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng phân tích và thực hành về lịch sử môn học, kỹ - chiến thuật môn học, phương pháp giảng dạy, phương pháp tổ chức thi đấu và xây dựng kế hoạch dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực

Học phần Bóng đá 1 và phương pháp giảng dạy gồm 2 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

- Lý thuyết gồm 6 chương:

Chương 1: Lịch sử, vai trò, tác dụng và xu thế phát triển môn Bóng đá

Chương 2: Kiến thức về kỹ thuật Bóng đá

Chương 3: Phương pháp giảng dạy kỹ thuật Bóng đá

Chương 4: Chiến thuật Bóng đá

Chương 5: Phương pháp tổ chức thi đấu – Luật – Trọng tài

Chương 6: Xây dựng kế hoạch giảng dạy và thiết kế giáo án dạy học môn Bóng đá

- Thực hành: 3 phần

1. Kỹ thuật cơ bản

2. Chiến thuật cơ bản

3. Phương pháp giảng dạy kỹ và chiến thuật Bóng đá

4. Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Bóng đá

Học phần Bóng đá có quan hệ trực tiếp với các học phần trong chương trình đào tạo: Học phần sinh lý TDTT, Lí luận và phương pháp GDTC, học phần bóng đá nâng cao và học phần bóng đá nâng cao 2.

Kiến thức và kỹ năng trong học phần Bóng đá có liên quan trực tiếp đến nội dung môn học thể thao tự chọn trong chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

8.8. Bóng chuyền và phương pháp giảng dạy (02 tín chỉ)

Bóng chuyền 1 và phương pháp giảng dạy là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành GDTC. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng phân tích và thực hành về lịch sử môn học, kỹ - chiến thuật môn học, phương pháp giảng dạy, phương pháp tổ chức thi đấu và xây dựng kế hoạch dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực.

Học phần Bóng chuyền 1 và phương pháp giảng dạy gồm 2 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

- Lý thuyết gồm 5 chương:

Chương 1 : Sơ lược lịch sử phát triển môn bóng chuyền

Chương 2 : Kỹ thuật cơ bản môn bóng chuyền

Chương 3: Các nguyên tắc và phương pháp giảng dạy kỹ thuật bóng chuyền

Chương 4: Phương pháp tổ chức thi đấu, luật - trọng tài.

Chương 5: Xây dựng kế hoạch dạy học và Kiểm tra đánh giá môn học bóng rổ theo hướng phát triển năng lực.

- Thực hành:

1. Tư thế chuẩn bị và di chuyển

2. Kỹ thuật cơ bản Bóng chuyền

3. Phương pháp giảng dạy kỹ và chiến thuật Bóng chuyền

4. Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Bóng chuyền

5. Phương pháp tổ chức kiểm tra đánh giá môn Bóng chuyền

Học phần Bóng chuyền 1 và phương pháp giảng có quan hệ trực tiếp với các học phần trong chương trình đào tạo: Học phần y học, sinh lý TDTT, Lí luận và phương pháp GDTC, Thể thao trường học, Phát triển chương trình và kiểm tra đánh giá trong GDTC, học phần chuyền 2 và học phần bóng chuyền 3.

Kiến thức và kỹ năng trong học phần Bóng chuyền 1 có liên quan trực tiếp đến nội dung môn học thể thao tự chọn trong chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

8.9. Bóng bàn và phương pháp giảng dạy (02 tín chỉ)

Bóng bàn 1 và phương pháp giảng dạy là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành GDTC. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng phân tích và thực hành về lịch sử môn học, kỹ - chiến thuật môn học, phương pháp

giảng dạy, phương pháp tổ chức thi đấu và xây dựng kế hoạch dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực

Học phần Bóng bàn 1 và phương pháp giảng dạy gồm 2 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

- Lý thuyết: (trên lớp) 12 tiết gồm 7 chương

Chương 1: Lịch sử và xu thế phát triển môn Bóng Bàn

Chương 2: Nguyên lý chung về Bóng bàn

Chương 3: Nguyên lý kỹ thuật cơ bản Bóng bàn

Chương 4: Phương pháp giảng dạy kỹ thuật Bóng bàn

Chương 5: Chiến thuật Bóng bàn

Chương 6: Phương pháp tổ chức thi đấu – Luật – Trọng tài

Chương 7: Xây dựng kế hoạch giảng dạy và thiết kế giáo án dạy học môn Bóng bàn

- Thực hành: 4 phần

1. Kỹ thuật cơ bản trong Bóng bàn

2. Chiến thuật cơ bản

3. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật Bóng bàn

4. Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Bóng đá

Học phần Bóng bàn 1 và phương pháp giảng có quan hệ trực tiếp với các học phần trong chương trình đào tạo: Học phần sinh lý TD, Lý luận và phương pháp GDTC, học phần bóng bàn 2 và học phần bóng bàn 3.

Kiến thức và kỹ năng trong học phần Bóng bàn 1 có liên quan trực tiếp đến nội dung môn học thể thao tự chọn trong chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

8.10. Bóng rổ và phương pháp giảng dạy (02 tín chỉ)

Bóng rổ 1 là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành GDTC. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kỹ và chiến thuật bóng rổ, phương pháp giảng dạy và phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn bóng rổ, phương pháp xây dựng và phát triển chương trình và kiểm tra đánh giá trong môn bóng rổ.

Học phần Bóng rổ 1 và phương pháp giảng dạy gồm 2 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

- Lý thuyết gồm 6 chương:

Chương 1: Kỹ thuật Bóng rổ

Chương 2: Chiến thuật Bóng rổ.

Chương 3: Phương pháp giảng dạy môn Bóng rổ

Chương 4: Phương pháp tổ chức tập luyện, tổ chức thi đấu, trọng tài và luật.

Chương 5: Xây dựng và phát triển chương trình môn học

Chương 6: Kiểm tra đánh giá trong môn bóng rổ theo hướng tiếp cận năng lực người học

- Thực hành:

1. Thực hành kỹ thuật cơ bản

2. Thực hành chiến thuật cơ bản

3. Thực hành phương pháp giảng dạy kỹ và chiến thuật Bóng rổ

4. Thực hành phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Bóng rổ

Học phần Bóng rổ 1 và phương pháp giảng có quan hệ trực tiếp với các học phần trong chương trình đào tạo: Học phần sinh lý TD, Lý luận và phương pháp GDTC,

Phát triển chương trình và kiểm tra đánh giá trong GDTC, học phần bóng rổ 2 và học phần bóng rổ 3.

Kiến thức và kỹ năng trong học phần Bóng rổ 1 có liên quan trực tiếp đến nội dung môn học thể thao tự chọn trong chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

8.11. Cầu lông và phương pháp giảng dạy (02 tín chỉ)

Cầu lông 1 và phương pháp giảng dạy là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành GDTC. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng phân tích và thực hành về lịch sử môn học, kỹ - chiến thuật môn học, phương pháp giảng dạy, phương pháp tổ chức thi đấu và xây dựng kế hoạch dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực

Học phần Cầu lông 1 và phương pháp giảng dạy gồm 2 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

- Lý thuyết gồm 6 chương:

Chương 1. Lịch sử phát triển và vị trí, tác dụng môn Cầu lông

Chương 2. Nguyên lý cơ bản môn Cầu lông

Chương 3. Phương pháp giảng dạy kỹ, chiến thuật Cầu lông

Chương 4. Phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài và luật

Chương 5. Xây dựng kế hoạch giảng dạy và thiết kế giáo án dạy học môn Cầu lông

Chương 6: Xây dựng, phát triển chương trình môn học và kiểm tra đánh giá

- Thực hành:

1. Kỹ thuật cơ bản

2. Chiến thuật cơ bản

3. Phương pháp giảng dạy các kỹ thuật Cầu lông

4. Thực hành thi đấu, trọng tài và luật

5. Phương pháp xây dựng kế hoạch dạy học, tổ chức kiểm tra đánh giá môn học

Học phần Cầu lông 1 và phương pháp giảng có quan hệ trực tiếp với các học phần trong chương trình đào tạo: Học phần sinh lý TD, Lí luận và phương pháp GDTC, Phát triển chương trình và kiểm tra đánh giá trong GDTC, học phần Cầu lông 2 và học phần Cầu lông 3.

Kiến thức và kỹ năng trong học phần Cầu lông 1 có liên quan trực tiếp đến nội dung môn học thể thao tự chọn trong chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

8.12. Cờ vua và phương pháp giảng dạy (02 tín chỉ)

Cờ vua và PP giảng dạy là học phần tự chọn trong chương trình đào tạo đại học các ngành không chuyên về Giáo dục thể chất. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về những tri thức cơ bản của môn cờ vua, luật cờ vua, các giai đoạn của ván đấu, kỹ năng tính toán, phân tích các thế trận và kỹ năng thực hành cờ vua.

Nội dung học phần được chia làm hai phần: lý thuyết (12 tiết), thực hành (48 tiết).

- Lý thuyết gồm 3 chương:

Chương 1. Những tri thức cơ bản của môn cờ vua

Chương 2. Luật cờ vua

Chương 3. Kiến thức phục vụ ván đấu

Chương 4. Thực hành:

1. Giải bài tập Cờ vua

2. Đấu tập, thi đấu

3. Chiến thuật cờ vua

Học phần Cờ vua và PP giảng dạy có quan hệ trực tiếp với học phần Cờ vua 2 trong chương trình đào tạo.

Kiến thức và kỹ năng trong học phần Cờ vua và PP giảng dạy có liên quan trực tiếp đến kiến thức, kỹ năng chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

8.13. Đá cầu và phương pháp giảng dạy (02 tín chỉ)

Đá cầu là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo đại học các ngành không chuyên về Giáo dục thể chất. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng phân tích và thực hành về phương tiện GDTC; chẩn thương trong tập luyện và thi đấu TDTC, kiểm tra y học sự phạm; trò chơi vận động; Lịch sử phát triển và đặc điểm tác dụng môn Đá cầu; kỹ thuật cơ bản trong môn Đá cầu.

Nội dung học phần được chia làm hai phần: lý thuyết (06 tiết), thực hành (24 tiết).

- Lý thuyết gồm 6 chương:

Chương 1. Lịch sử, vai trò, tác dụng và xu thế phát triển môn Đá cầu

Chương 2. Kiến thức về kỹ thuật Đá cầu

Chương 3. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật Đá cầu

Chương 4. Chiến thuật Đá cầu

Chương 5: Phương pháp tổ chức thi đấu – Luật – Trọng tài

Chương 6. Xây dựng kế hoạch giảng dạy và thiết kế giáo án dạy học môn Đá cầu

- Thực hành:

1. Kỹ thuật đá cầu

2. Chiến thuật đá cầu

3. Thực hành phương pháp và tổ chức các hoạt động thể thao

Kiến thức và kỹ năng trong học phần Đá cầu có liên quan trực tiếp đến kiến thức, kỹ năng chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

8.14. Võ và phương pháp giảng dạy (02 tín chỉ)

Học phần Võ và phương pháp giảng dạy là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành GDTC. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng phân tích và thực hành về lịch sử môn học, kỹ - chiến thuật môn học, phương pháp giảng dạy, phương pháp tổ chức thi đấu và xây dựng kế hoạch dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực

Học phần Võ và phương pháp giảng dạy gồm 2 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

- Lý thuyết gồm 6 chương:

Chương 1. Lịch sử phát triển môn võ Taekwondo.

Chương 2. Cơ sở khoa học của môn võ Taekwondo.

Chương 3. Kỹ thuật Taekwondo.

Chương 4. Phương pháp giảng dạy môn Taekwondo

Chương 5: Phương pháp tổ chức tập luyện, tổ chức thi đấu, trọng tài và luật.

Chương 6: Xây dựng kế hoạch dạy học và Kiểm tra đánh giá môn võ Taekwondo theo hướng phát triển năng lực.

- Thực hành:

1. Kỹ thuật cơ bản

2. Chiến thuật cơ bản

3. Phương pháp giảng dạy kỹ và chiến thuật Taekwondo

4. Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Taekwondo

5. Phương pháp tổ chức kiểm tra đánh giá môn học

Học phần Võ và phương pháp giảng dạy có quan hệ trực tiếp với các học phần trong chương trình đào tạo: Học phần sinh lý TDTT, Lí luận và phương pháp GDTC, Phát triển chương trình và kiểm tra đánh giá trong GDTC, học phần Võ 1 và học phần Võ 2.

Kiến thức và kỹ năng trong học phần Võ và phương pháp giảng dạy có liên quan trực tiếp đến nội dung môn học thể thao tự chọn trong chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

8.15. Bóng ném và phương pháp giảng dạy (02 tín chỉ)

Bóng ném và phương pháp giảng dạy là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành GDTC. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng phân tích và thực hành về lịch sử môn học, kỹ - chiến thuật môn học, phương pháp giảng dạy, phương pháp tổ chức thi đấu và xây dựng kế hoạch dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực.

Học phần Bóng ném và phương pháp giảng dạy gồm 2 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

Phần lý thuyết gồm 6 chương:

Chương 1: Lịch sử phát triển và đặc điểm, vị trí, ý nghĩa của môn Bóng ném.

Chương 2: Các kỹ thuật cơ bản môn Bóng ném

Chương 3: Các chiến thuật cơ bản môn Bóng ném

Chương 4: Phương pháp giảng dạy môn Bóng ném.

Chương 5: Phương pháp tổ chức tập luyện, tổ chức thi đấu, trọng tài và luật bóng ném.

Chương 6: Xây dựng kế hoạch dạy học và kiểm tra đánh giá môn học bóng ném theo hướng phát triển năng lực.

Phần thực hành gồm:

1. Thực hành các kỹ thuật cơ bản

2. Thực hành các chiến thuật cơ bản

3. Phương pháp tổ chức kiểm tra đánh giá môn Bóng ném

4. Phương pháp tổ chức thi đấu, Luật và trọng tài môn Bóng ném

Học phần Bóng ném và phương pháp giảng có quan hệ trực tiếp với các học phần trong chương trình đào tạo: Học phần sinh lý TDTT, Lí luận và phương pháp GDTC, Phát triển chương trình và kiểm tra đánh giá trong GDTC, học phần bóng ném nâng cao 1 và học phần bóng ném nâng cao 2.

Kiến thức và kỹ năng trong học phần Bóng ném và phương pháp giảng dạy có liên quan trực tiếp đến nội dung môn học thể thao tự chọn trong chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

8.16. Bơi lội và phương pháp giảng dạy (02 tín chỉ)

Bơi lội và phương pháp giảng dạy là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành GDTC. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng phân tích và thực hành về lịch sử môn học, phương pháp giảng dạy, phương pháp tổ chức thi đấu và xây dựng kế hoạch dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực.

Môn học Bơi lội và phương pháp giảng dạy gồm 2 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

- Lý thuyết gồm 8 chương:

Chương 1: Lịch sử, vai trò, tác dụng của môn bơi thể thao

Chương 2: Khái niệm, đặc tính, lực học chất lỏng có liên quan khi bơi

Chương 3: Kỹ thuật bơi ếch

Chương 4: Kỹ thuật bơi trườn sấp
Chương 5: Phương pháp giảng dạy bơi thể thao
Chương 6: Phương pháp cứu nạn, cứu hộ
Chương 7: Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài trong bơi thể thao.
Chương 8: Xây dựng chương trình, phát triển chương trình và kiểm tra đánh giá môn bơi thể thao

- Thực hành:

Kỹ thuật bơi éch

Kỹ thuật bơi trườn sấp

Kỹ thuật cứu đuối

Fương pháp giảng dạy kỹ thuật bơi thể thao

Fương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn bơi thể thao

Fương pháp tổ chức kiểm tra đánh giá môn học

Kiến thức và kỹ năng bơi liên quan trực tiếp đến nội dung bơi trong chương trình môn học thể dục ở trường phổ thông.

Học phần bơi lội và phương pháp giảng dạy có quan hệ trực tiếp với các học phần trong chương trình đào tạo: Học phần sinh lý TDTC, Lý luận và phương pháp GDTC, Phát triển chương trình và kiểm tra đánh giá trong GDTC, học phần bơi lội và chong đuối nước 1.

8.17. Quần vợt và phương pháp giảng dạy (02 tín chỉ)

Quần vợt 1 và phương pháp giảng dạy là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành GDTC. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng phân tích và thực hành về lịch sử môn học, kỹ - chiến thuật môn học, phương pháp giảng dạy, phương pháp tổ chức thi đấu và xây dựng kế hoạch dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực

Học phần Quần vợt 1 và phương pháp giảng dạy gồm 2 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

- Lý thuyết gồm 6 chương:

Chương 1. Lịch sử phát triển môn Quần vợt

Chương 2. Kỹ thuật Quần vợt

Chương 3. Chiến thuật Quần vợt

Chương 4. Phương pháp giảng dạy môn Quần vợt

Chương 5: Phương pháp tổ chức tập luyện, tổ chức thi đấu, trọng tài và luật.

Chương 6: Xây dựng kế hoạch dạy học và Kiểm tra đánh giá môn học Quần vợt theo hướng phát triển năng lực.

- Thực hành:

1. Kỹ thuật cơ bản

2. Chiến thuật cơ bản

3. Phương pháp giảng dạy kỹ và chiến thuật Quần vợt

4. Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Quần vợt

5. Phương pháp tổ chức kiểm tra đánh giá môn học

Học phần Quần vợt 1 và phương pháp giảng có quan hệ trực tiếp với các học phần trong chương trình đào tạo: Học phần sinh lý TDTC, Lý luận và phương pháp GDTC, Phát triển chương trình và kiểm tra đánh giá trong GDTC, học phần Quần vợt 2 và học phần Quần vợt 3.

Kiến thức và kỹ năng trong học phần Quần vợt 1 có liên quan trực tiếp đến nội dung môn học thể thao tự chọn trong chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

8.18. Điền kinh nâng cao 1 (02 tín chỉ)

Điền kinh nâng cao 1 trang bị cho học sinh những kiến thức cơ bản về cở sở và nguyên tắc huấn luyện trong điền kinh. Những kiến thức và kỹ năng thực hiện kỹ thuật đi bộ thể thao và nhảy cao kiều lung qua xà.

Nội dung môn học gồm 2 tín chỉ được chia làm hai phần lý thuyết và thực hành.

Phần lý thuyết gồm 8 chương:

- Chương 1: Các cơ sở huấn luyện điền kinh
- Chương 2: Kỹ thuật đi bộn thể thao
- Chương 3: Phương pháp giảng dạy và huấn luyện kỹ thuật đi bộ thể thao
- Chương 4: Phương pháp tổ chức, trọng tài đi bộ thể thao.
- Chương 5: Phương pháp kiểm tra và đánh giá kỹ thuật đi bộ thể thao.
- Chương 6: Kỹ thuật nhảy cao kiều lung qua xà.
- Chương 7: Phương pháp giảng dạy và huấn luyện nhảy cao kiều lung qua xà.
- Chương 8: Phương pháp kiểm tra và đánh giá kỹ thuật nhảy cao kiều lung qua xà.

Phần thực hành gồm 2 nội dung:

- Thực hành kỹ thuật đi bộ thể thao và nhảy cao kiều lung qua xà.
- Thực hành soạn giáo án và giảng dạy đi bộ thể thao và nhảy cao kiều lung qua xà.
- Thực hành tổ chức thi đấu và trọng tài đi bộ thể thao và nhảy cao kiều lung qua xà.

8.19. Điền kinh nâng cao 2 (03 tín chỉ)

Điền kinh nâng cao 2 trang bị cho học sinh những kiến thức cơ bản về phương pháp lập kế hoạch, tuyển chọn vận động viên điền kinh và các phương pháp y sinh học áp dụng trong kiểm tra khả năng hoạt động thể lực của vận động viên; những kiến thức và kỹ năng thực hiện các kỹ thuật nhảy xa kiều cắt kéo, nhảy xa ba bước, chạy tiếp sức; phương pháp giảng dạy, tổ chức thi đấu, trọng tài nhảy xa ba bước, chạy vượt rào, chạy tiếp sức.

Nội dung môn học được chia làm hai phần lý thuyết và thực hành.

Phần lý thuyết gồm 12 chương:

- Chương 1: Phương pháp lập kế hoạch huấn luyện điền kinh.
- Chương 2: Kỹ thuật nhảy xa kiều cắt kéo.
- Chương 3: Phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá và huấn luyện nhảy xa kiều cắt kéo.
- Chương 4: Phương pháp tổ chức, trọng tài thi đấu nhảy xa kiều cắt kéo.
- Chương 5: Phương pháp tuyển chọn vận động viên điền kinh.
- Chương 6: Kỹ thuật nhảy xa ba bước.
- Chương 7: Phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá và huấn luyện nhảy xa ba bước.
- Chương 8: Phương pháp tổ chức, trọng tài thi đấu thuật nhảy xa bạ bước.
- Chương 9: Các phương pháp y sinh học áp dụng trong kiểm tra khả năng hoạt động thể lực của vận động viên.
- Chương 10: Kỹ thuật chạy tiếp sức.
- Chương 11: Phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá và huấn luyện chạy tiếp sức.
- Chương 12: Phương pháp tổ chức, trọng tài kỹ thuật chạy tiếp sức.

Phần thực hành gồm 3 nội dung:

- Thực hành kỹ thuật nhảy xa kiểu cắt kéo, nhảy xa ba bước và chạy vượt rào.
- Thực hành soạn giáo án và giảng dạy nội dung nhảy xa kiểu cắt kéo, nhảy xa ba bước và chạy vượt rào.
- Thực hành tổ chức thi đấu và trọng tài nhảy xa kiểu cắt kéo, nhảy xa ba bước và chạy tiếp sức.

8.20. Thể dục nâng cao 1 (02 tín chỉ)

Tập trung vào trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản phần 1 cung cấp các kiến thức lý luận cho sinh viên bao gồm những nội dung sau: Lịch sử phát triển môn thể dục theo các thời kỳ; Các khái niệm, tác dụng của phòng ngừa chấn thương và bảo hiểm giúp đỡ trong tập luyện và thi đấu thể dục dụng cụ; Phương pháp bảo hiểm và giúp đỡ trong tập luyện; Nguyên lý kỹ thuật các động tác trong thể dục dụng cụ; Các kỹ thuật động tác trong thể dục dụng cụ.

Nội dung chương trình được chia thành 5 chương, trong đó

Lý thuyết gồm:

Chương 1: Lịch sử phát triển môn thể dục dụng cụ.

Chương 2: Khái niệm, tác dụng của phòng ngừa chấn thương và bảo hiểm giúp đỡ trong thể dục dụng cụ.

Chương 3: Nguyên lý kỹ thuật các nhóm động tác.

Chương 4: Phương pháp giảng dạy, phát triển các tố chất thể lực trong thể dục dụng cụ và xây dựng chương trình giáo dục thể chất

Thực hành gồm:

Chương 5: Thực hành các kỹ thuật động tác trong thể dục dụng cụ.

Trang bị cho sinh viên những kiến thức nâng cao hơn chương trình trước; phương pháp phát triển các tố chất vận động, các phương pháp giảng dạy biên soạn giáo án, tiến trình giảng dạy.

Có quan hệ chặt chẽ với những môn học Thể dục cơ bản trong chương trình đào tạo.

8.21. Thể dục nâng cao 2 (03 tín chỉ)

Tập trung vào trang bị cho sinh viên những kiến thức nâng cao trong môn khiêu vũ thể thao như về các danh từ, thuật ngữ, cách ghi chép, phương pháp giảng dạy khiêu vũ, tổ chức thi đấu và trọng tài khiêu vũ. Nâng cao kỹ thuật khiêu vũ cho sinh viên.

Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về thể dục thể hình như: ý nghĩa đối với người tập, phân loại các dạng thể dục thể hình, phương pháp giảng dạy và lên lớp môn thể hình; phương pháp phát triển các tố chất vận động trong môn thể hình và xây dựng chương trình GDTC.

Trang bị các kỹ năng phân tích, thị phạm, nghiệp vụ đứng lớp cho sinh viên. Năng lực sáng tạo và biên soạn các bài biểu diễn khiêu vũ, các động tác phát triển thể hình theo các nhu cầu và yêu cầu khác nhau về mục đích.

Nội dung chương trình gồm 6 chương, cụ thể như sau:

Lý Thuyết bao gồm:

Chương 1. Các danh từ, thuật ngữ cơ bản, phương pháp ghi chép và giảng dạy khiêu vũ.

Chương 3. Khái quát thể dục thể hình, phương pháp phát triển các tố chất vận động và xây dựng chương trình GDTC

Thực hành gồm:

Chương 2.Nâng cao các điệu nhảy

Chương 4.Thực hành thể dục thể hình.

Có quan hệ chặt chẽ với những môn học Thể dục 1 trong chương trình đào tạo ngành giáo dục thể chất.

8.22. Bơi lội và chống đuối nước 1 (02 tín chỉ)

Bơi lội và chống đuối nước 1 là học phần tự chọn trong chương trình đào tạo ngành GDTC. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về cơ sở khoa học về nguyên lý kỹ thuật bơi ngửa, phương pháp giảng dạy kỹ thuật bơi ngửa, phương pháp huấn luyện phát triển các tố chất thể lực và phương pháp kiểm tra y học trong huấn luyện bơi thể thao, kỹ năng giảng dạy và thực hành về kỹ thuật bơi ngửa

Môn học gồm 2 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

- Lý thuyết gồm 4 chương:

Chương 1: Cơ sở khoa học và nguyên lý kỹ thuật bơi thể thao

Chương 2: Kỹ thuật bơi ngửa và phương pháp giảng dạy kỹ thuật bơi ngửa

Chương 3: Phương pháp huấn luyện bơi thể thao

Chương 4: Phương pháp kiểm tra y học trong huấn luyện bơi thể thao

- Thực hành:

Làm quen nước

Kỹ thuật bơi ngửa

Phương pháp giảng dạy kỹ thuật bơi ngửa

Phương pháp huấn luyện phát triển thể lực trong môn bơi thể thao

Phương pháp kiểm tra y học trong huấn luyện bơi thể thao

Kiến thức và kỹ năng bơi liên quan trực tiếp đến nội dung bơi trong chương trình môn học thể dục ở trường phổ thông.

Học phần Bơi lội và chống đuối nước 1 có quan hệ trực tiếp với các học phần trong chương trình đào tạo: Học phần sinh lý TDTT, Lí luận và phương pháp GDTC, Phát triển chương trình và kiểm tra đánh giá trong GDTC, học phần bơi lội và phương pháp giảng dạy và học phần Bơi lội và chống đuối nước 2.

8.23. Bơi lội và chống đuối nước 2 (03 tín chỉ)

Bơi lội và chống đuối nước 2 là học phần tự chọn trong chương trình đào tạo ngành GDTC. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng bơi bướm và phương pháp giảng dạy bơi bướm, tuyển chọn và đào tạo vận động viên bơi trẻ, phương pháp huấn luyện vận động viên thiếu niên, công tác nghiên cứu khoa học trong môn bơi thể thao, cơ sở vật chất và phương pháp thi đấu, trọng tài bơi thể thao

Môn học Bơi lội và chống đuối nước 2 gồm 2 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

- Lý thuyết gồm 5 chương:

Chương 1: Bơi bướm và phương pháp giảng dạy kỹ thuật bơi bướm

Chương 2: Tuyển chọn và đào tạo VĐV bơi thể thao trẻ

Chương 3: Phương pháp huấn luyện VĐV thiếu niên

Chương 4: Công tác nghiên cứu khoa học trong bơi thể thao

Chương 5: Cơ sở vật chất và phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài

- Thực hành: Kỹ thuật bơi bướm, huấn luyện thể lực và công tác tổ chức tiến hành một giải đấu.

Kiến thức và kỹ năng bơi liên quan trực tiếp đến nội dung bơi trong chương trình môn học thể dục ở trường phổ thông.

Học phần Bơi lội và chống đuối nước 2 có quan hệ trực tiếp với các học phần bơi lội 1 và phương pháp giảng dạy và học phần Bơi lội và chống đuối nước 1.

8.24. Bóng đá nâng cao 1 (02 tín chỉ)

Bóng phong đá nâng cao 1 là học phần không bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành GDTC. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng xây dựng chương trình môn học ,Kiểm tra đánh giá trong Bóng đá theo hướng tiếp cận năng lực người học,Phương pháp huấn luyện kỹ thuật Bóng đá

Học phần Bóng đá nâng cao 1 và phương pháp giảng dạy gồm 2 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

- Lý thuyết gồm 3 chương:

Chương 1: Xây dựng chương trình môn học Bóng đá

Chương 2: Kiểm tra đánh giá trong Bóng đá theo hướng tiếp cận năng lực người học

Chương 3: Phương pháp huấn luyện kỹ thuật Bóng đá

- Thực hành: 3 phần

1. Kỹ - chiến thuật Bóng đá

2. Thực hành phương pháp giảng dạy

2. Thực hành tổ chức các hoạt động thể thao

Học phần Bóng đá nâng cao 1 có quan hệ trực tiếp với các học phần trong chương trình đào tạo: Lí luận và phương pháp GDTC, học phần bóng đá và học phần bóng đá nâng cao 2.

Kiến thức và kỹ năng trong học phần Bóng đá 2 có liên quan trực tiếp đến nội dung môn học thể thao tự chọn trong chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

8.25. Bóng đá nâng cao 2 (03 tín chỉ)

Bóng đá nâng cao 2 là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành GDTC. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên cách huấn luyện các tố chất thể lực, Phương pháp huấn luyện chiến thuật trong, kế hoạch và giáo án huấn luyện, tuyển chọn và huấn luyện VĐV trẻ trong Bóng đá, Huấn luyện tâm lý trong thi đấu Bóng đá

Học phần Bóng đá nâng cao 2 và phương pháp giảng dạy gồm 3 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

- Lý thuyết gồm 5 chương:

Chương 1: Huấn luyện các tố chất thể lực

Chương 2: Phương pháp huấn luyện chiến thuật trong Bóng đá

Chương 3: Kế hoạch và giáo án huấn luyện

Chương 4: Tuyển chọn và huấn luyện VĐV trẻ trong Bóng đá

Chương 5: Huấn luyện tâm lý trong thi đấu Bóng đá

- Thực hành: 3 phần

1. Kỹ - chiến thuật Bóng đá

2. Thực hành phương pháp giảng dạy

2. Thực hành tổ chức các hoạt động thể thao

Học phần Bóng đá nâng cao 2 và phương pháp giảng có quan hệ trực tiếp với các học phần trong chương trình đào tạo: Học phần sinh lý TDTT, Lí luận và phương pháp GDTC, học phần bóng đá và học phần bóng đá nâng cao 1.

Kiến thức và kỹ năng trong học phần Bóng đá nâng cao 2 có liên quan trực tiếp đến nội dung môn học thể thao tự chọn trong chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

8.26. Bóng chuyền nâng cao 1 (02 tín chỉ)

Môn học sẽ cung cấp cho người học kiến thức lý luận về kỹ chiến thuật và phát triển nâng cao các kỹ thuật cơ bản của môn bóng chuyền.

Chương trình môn học phát triển trên cơ sở nội dung của bóng chuyền 1. Nội dung môn học sẽ đi sâu và nâng cao về kiến thức và kỹ năng của môn bóng chuyền. Giúp người học vận dụng các kiến thức và kỹ năng vào trong giảng dạy và thi đấu một cách thuần thục

Học phần Bóng chuyền 2 và phương pháp giảng dạy gồm 2 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

- Lý thuyết gồm 3 chương:

Chương 1 : Kỹ thuật nâng cao bóng chuyền

Chương 2: Chiến thuật bóng chuyền

Chương 3: Huấn luyện chiến thuật bóng chuyền

- Thực hành:

- Kỹ thuật chuyền bóng ra sau đầu

- Kỹ thuật chuyền bóng nghiêng mình

- Kỹ thuật đập bóng xoay thân và xoay tay

- Kỹ thuật đập bóng trung bình

- Chiến thuật phòng thủ đỡ phát, đập bóng

- Chiến thuật phòng thủ chắn bóng

- Chiến thuật phát bóng

- Đội hình thi đấu

Kiến thức và kỹ năng trong học phần Bóng chuyền 2 có liên quan trực tiếp đến nội dung môn học thể thao tự chọn trong chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

8.27. Bóng chuyền nâng cao 2 (03 tín chỉ)

Bóng chuyền 3 và phương pháp giảng dạy là học phần tự chọn trong chương trình đào tạo ngành GDTC. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng phân tích và thực hành về huấn luyện thể lực trong môn bóng chuyền, huấn luyện tâm lý, kế hoạch giảng dạy và huấn luyện bóng chuyền, tuyển chọn và huấn luyện vận động viên bóng chuyền

Học phần Bóng chuyền 3 và phương pháp giảng dạy gồm 2 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

- Lý thuyết gồm chương:

Chương 1: Huấn luyện thể lực trong môn bóng chuyền

Chương 2: Huấn luyện tâm lý

Chương 3: Kế hoạch giảng dạy và huấn luyện bóng chuyền

Chương 4: Tuyển chọn và huấn luyện vận động viên bóng chuyền

Chương 5: Luật và phương pháp tổ chức – trọng tài bóng chuyền hơi

- Thực hành:

+ Kỹ thuật nhảy chuyền

+ Kỹ thuật đập bóng nhanh

+ Kỹ thuật đập bóng lao trước mặt

+ Kỹ thuật nhảy phát bóng

+ Chiến thuật chuyền bóng

+ Chiến thuật đập bóng tấn công

- + Chiến thuật đập bóng tấn công với người chuyền hai từ hàng sau đan lên
- + Đội hình thi đấu chiến thuật

Học phần Bóng chuyền 3 và phương pháp giảng có quan hệ trực tiếp với các học phần trong chương trình đào tạo: Học phần y học, sinh lý TDTT, Lí luận và phương pháp GDTC, Thể thao trường học, Phát triển chương trình và kiểm tra đánh giá trong GDTC.

8.28. Bóng bàn nâng cao 1 (02 tín chỉ)

Bóng bàn 2 và phương pháp giảng dạy là học phần không bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành GDTC. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng xây dựng chương trình môn học ,Kiểm tra đánh giá trong Bóng bàn theo hướng tiếp cận năng lực người học,Phương pháp huấn luyện kỹ thuật Bóng bàn

Học phần Bóng bàn 2 và phương pháp giảng dạy gồm 2 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

- Lý thuyết gồm 3 chương:

Chương 1: Xây dựng chương trình môn học Bóng bàn

Chương 2: Kiểm tra đánh giá trong Bóng bàn theo hướng tiếp cận năng lực người học

Chương 3: Phương pháp huấn luyện kỹ thuật Bóng bàn

- Thực hành: 3 phần

1. Kỹ - chiến thuật Bóng bàn

2. Thực hành phương pháp giảng dạy

2. Thực hành tổ chức các hoạt động thể thao

Học phần Bóng bàn 2 và phương pháp giảng có quan hệ trực tiếp với các học phần trong chương trình đào tạo: Lí luận và phương pháp GDTC, học phần bóng bàn 1 và học phần bóng bàn 3.

Kiến thức và kỹ năng trong học phần Bóng bàn 2 có liên quan trực tiếp đến nội dung môn học thể thao tự chọn trong chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

8.29. Bóng bàn nâng cao 2 (03 tín chỉ)

Bóng bàn 2 và phương pháp giảng dạy là học phần không bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành GDTC. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng xây dựng chương trình môn học ,Kiểm tra đánh giá trong Bóng bàn theo hướng tiếp cận năng lực người học,Phương pháp huấn luyện kỹ thuật Bóng bàn

Học phần Bóng bàn 2 và phương pháp giảng dạy gồm 2 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

- Lý thuyết gồm 3 chương:

Chương 1: Xây dựng chương trình môn học Bóng bàn

Chương 2: Kiểm tra đánh giá trong Bóng bàn theo hướng tiếp cận năng lực người học

Chương 3: Phương pháp huấn luyện kỹ thuật Bóng bàn

- Thực hành: 3 phần

1. Kỹ - chiến thuật Bóng bàn

2. Thực hành phương pháp giảng dạy

2. Thực hành tổ chức các hoạt động thể thao

Học phần Bóng bàn 2 và phương pháp giảng có quan hệ trực tiếp với các học phần trong chương trình đào tạo: Lí luận và phương pháp GDTC, học phần bóng bàn 1 và học phần bóng bàn 3.

Kiến thức và kỹ năng trong học phần Bóng bàn 2 có liên quan trực tiếp đến nội dung môn học thể thao tự chọn trong chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

8.30. Bóng rổ nâng cao 1 (02 tín chỉ)

Bóng rổ nâng cao 1 là học phần tự chọn trong chương trình đào tạo ngành GDTC. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về nguyên lý cơ bản của phương pháp huấn luyện, kỹ thuật nâng cao, những đặc điểm của tổ chức phương pháp huấn luyện trong các trường thể thao, chiến thuật Bóng rổ nâng cao, phương pháp trọng tài.

Học phần Bóng rổ nâng cao 1 gồm 2 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

- Lý thuyết gồm 4 chương:

Chương 1: Nguyên lý cơ bản của phương pháp huấn luyện

Chương 2: Kỹ thuật Bóng rổ nâng cao

Chương 3: Những đặc điểm của tổ chức phương pháp huấn luyện trong các trường thể thao.

Chương 4: Chiến thuật Bóng rổ nâng cao.

- Thực hành:

Chương 1: Kỹ thuật nâng cao.

Chương 2: Chiến thuật nâng cao.

Chương 3: Đấu tập, phương pháp trọng tài môn Bóng rổ.

Học phần Bóng rổ nâng cao 1 có liên quan trực tiếp đến nội dung môn học thể thao tự chọn trong chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

Tiếp nối các chương trình đào tạo trước: Mạch kiến thức và kỹ năng của môn học là sự bổ sung và phát triển từ học phần bóng rổ và phương pháp giảng dạy.

Có quan hệ chặt chẽ với những môn học trong chương trình GDTC ở trường phổ thông .

8.31. Bóng rổ nâng cao 2 (03 tín chỉ)

Bóng rổ nâng cao 2 là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành GDTC. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng về quản lý hệ thống huấn luyện, lập kế hoạch huấn luyện, tuyển chọn vận động viên trẻ, tổ chức và nghiên cứu khoa học bộ môn, các bài tập huấn luyện kỹ thuật - chiến thuật môn bóng rổ và phương pháp trọng tài.

Học phần Bóng rổ nâng cao 2 gồm 3 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

- Lý thuyết gồm 4 chương:

Chương 1: Quản lý hệ thống huấn luyện

Chương 2: Lập kế hoạch huấn luyện

Chương 3: Tuyển chọn VĐV trẻ

Chương 4: Tổ chức và phương pháp nghiên cứu khoa học

- Thực hành:

Huấn luyện kỹ thuật.

Huấn luyện chiến thuật.

Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Bóng rổ.

Học phần Bóng rổ nâng cao 2 có liên quan trực tiếp đến nội dung môn học thể thao tự chọn trong chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

Tiếp nối các chương trình đào tạo trước: Mạch kiến thức và kỹ năng của môn học là sự bổ sung và phát triển từ học phần bóng rổ và phương pháp giảng dạy và học phần bóng rổ nâng cao 1.

Có quan hệ chặt chẽ với những môn học trong chương trình GDTC ở trường phổ thông.

8.32. Cầu lông nâng cao 1 (02 tín chỉ)

Cầu lông nâng cao 1 là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành GDTC hệ vừa học vừa làm. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng phân tích và thực hành về xây dựng chương trình môn học Cầu lông; kiểm tra đánh giá Cầu lông theo hướng tiếp cận người học và phương pháp huấn luyện kỹ thuật Cầu lông.

Học phần Cầu lông nâng cao 1 gồm 2 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

- Lý thuyết gồm:

Chương 1. Xây dựng chương trình môn học Cầu lông.

Chương 2. Kiểm tra đánh giá Cầu lông theo hướng tiếp cận năng lực người học

Chương 3. Phương pháp huấn luyện kỹ thuật Cầu lông

- Thực hành:

1. Kỹ – chiến thuật cầu lông

2. Thực hành phương pháp Cầu lông

3. Thực hành – tổ chức các hoạt động thể thao

4. Phương pháp xây dựng kế hoạch dạy học môn học, tổ chức kiểm tra đánh giá môn học

Học phần Cầu lông nâng cao 1 có quan hệ trực tiếp với các học phần trong chương trình đào tạo: Học phần sinh lý TDTT, Lí luận và phương pháp GDTC, Phát triển chương trình và kiểm tra đánh giá trong GDTC, học phần Cầu lông và phương pháp giảng dạy.

Kiến thức và kỹ năng trong học phần Cầu lông nâng cao 1 có liên quan trực tiếp đến nội dung môn học thể thao tự chọn trong chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

8.33. Cầu lông nâng cao 2 (03 tín chỉ)

Cầu lông nâng cao 2 là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành GDTC. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về huấn luyện môn Cầu lông; Tuyển chọn và huấn luyện vận động viên trẻ; Huấn luyện tâm lý trong thi đấu Cầu lông.

Học phần Cầu lông nâng cao 2 gồm 3 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

- Lý thuyết gồm:

Chương 1. Huấn luyện các tố chất thể lực

Chương 2. Phương pháp huấn luyện chiến thuật Cầu lông

Chương 3. Kế hoạch và giáo án huấn luyện

Chương 4: Tuyển chọn và huấn luyện vận động viên Cầu lông trẻ

Chương 5: Huấn luyện tâm lý trong thi đấu cầu lông

- Thực hành:

1. Kỹ - chiến thuật cầu lông

2. Thực hành phương pháp Cầu lông

3. Thực hành – tổ chức các hoạt động thể thao

4. Phương pháp xây dựng kế hoạch dạy học môn học, tổ chức kiểm tra đánh giá môn học

Học phần Cầu lông nâng cao 2 có quan hệ trực tiếp với các học phần trong chương trình đào tạo: Học phần sinh lý TDTT, Lí luận và phương pháp GDTC, Phát triển chương trình và kiểm tra đánh giá trong GDT, học phần Cầu lông – phương pháp giảng dạy và Cầu lông nâng cao 1.

Kiến thức và kỹ năng trong học phần Cầu lông nâng cao 2 có liên quan trực tiếp đến nội dung môn học thể thao tự chọn trong chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

8.34. Đá cầu nâng cao 1 (02 tín chỉ)

Đá cầu nâng cao 1 là học phần tự chọn trong chương trình đào tạo ngành GDTC. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng phân tích và thực hành về lịch sử môn học, kỹ - chiến thuật môn học, phương pháp giảng dạy, phương pháp tổ chức thi đấu và xây dựng kế hoạch dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực

Học phần Đá cầu nâng cao 1 gồm 2 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

- Lý thuyết gồm 3 chương:

Chương 1. Xây dựng chương trình môn học Đá cầu

Chương 2. Kiểm tra đánh giá trong Đá cầu theo hướng tiếp cận năng lực người học

Chương 3. Phương pháp huấn luyện kỹ thuật Đá cầu

Chương 4. Phương pháp huấn luyện chiến thuật Đá cầu

- Thực hành:

1. Kỹ thuật Đá cầu

2. Chiến thuật Đá cầu

3. Phương pháp thi đấu

4. Phương pháp trọng tài

Học phần Đá cầu nâng cao 1 có quan hệ trực tiếp với các học phần trong chương trình đào tạo: Học phần sinh lý TDTT, Lí luận và phương pháp GDTC, Phát triển chương trình và kiểm tra đánh giá trong GDT, học phần Đá cầu và học phần Đá cầu nâng cao 2.

Kiến thức và kỹ năng trong học phần Đá cầu nâng cao 1 có liên quan trực tiếp đến nội dung môn học thể thao tự chọn trong chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

8.35. Đá cầu nâng cao 2 (03 tín chỉ)

Đá cầu nâng cao 2 là học phần tự chọn trong chương trình đào tạo ngành GDTC. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng phân tích và thực hành về lịch sử môn học, kỹ - chiến thuật môn học, phương pháp giảng dạy, phương pháp tổ chức thi đấu và xây dựng kế hoạch dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực

Học phần Đá cầu nâng cao 2 gồm 3 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

- Lý thuyết gồm 6 chương:

Chương 1. Huấn luyện các tố chất thể lực

Chương 2. Phương pháp huấn luyện kỹ thuật nâng cao trong Đá cầu

Chương 3. Phương pháp huấn luyện chiến thuật nâng cao trong Đá cầu

Chương 4. Kế hoạch và giáo án huấn luyện

Chương 5. Tuyển chọn và huấn luyện VĐV trẻ trong Đá cầu

Chương 6. Huấn luyện tâm lý trong thi đấu Đá cầu

- Thực hành:

1. Huấn luyện kỹ thuật Đá cầu nâng cao
2. Huấn luyện chiến thuật Đá cầu nâng cao
3. Thực hành phương pháp huấn luyện
4. Thực hành – tổ chức thi đấu và các hoạt động thể thao

Học phần Đá cầu nâng cao 2 có quan hệ trực tiếp với các học phần trong chương trình đào tạo: Học phần sinh lý TDTC, Lí luận và phương pháp GDTC, Phát triển chương trình và kiểm tra đánh giá trong GDTC, học phần Đá cầu và học phần Đá cầu nâng cao 1.

Kiến thức và kỹ năng trong học phần Đá cầu nâng cao 2 có liên quan trực tiếp đến nội dung môn học thể thao tự chọn trong chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

8.36. Cờ vua nâng cao 1 (02 tín chỉ)

Cờ vua nâng cao 1 là học phần tự chọn trong chương trình đào tạo đại học các ngành không chuyên về Giáo dục thể chất. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về những tri thức cơ bản của môn cờ vua, luật cờ vua, các giai đoạn của ván đấu, kỹ năng tính toán, phân tích các thế trận và kỹ năng thực hành cờ vua, kiến thức phục vụ ván đấu.

Nội dung học phần được chia làm hai phần: lý thuyết (12 tiết), thực hành (48 tiết).

- Lý thuyết gồm 3 chương:

Chương 1. Những tri thức cơ bản của môn cờ vua

Chương 2. Luật cờ vua

Chương 3. Kiến thức phục vụ ván đấu

- Thực hành:

1. Giải bài tập Cờ vua

2. Kỹ chiến thuật, phương pháp giảng dạy cờ vua, PP tổ chức thi đấu và trọng tài cờ vua, PP kiểm tra đánh giá môn học. Đấu tập, thi đấu

Học phần Cờ vua nâng cao 1 có quan hệ trực tiếp với học phần cờ vua nâng cao 2 trong chương trình đào tạo.

Kiến thức và kỹ năng trong học phần Cờ vua nâng cao 1 có liên quan trực tiếp đến kiến thức, kỹ năng chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

8.37. Cờ vua nâng cao 2 (03 tín chỉ)

Cờ vua nang cao 2 là học phần tự chọn trong chương trình đào tạo đại học các ngành không chuyên về Giáo dục thể chất. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về lý luận và phương pháp giảng dạy cờ vua, nghiên cứu khoa học trong cờ vua, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài cờ vua, kỹ năng tính toán, phân tích các thế trận và kỹ năng thực hành cờ vua.

Nội dung học phần được chia làm hai phần: lý thuyết (18 tiết), thực hành (72 tiết).

- Lý thuyết gồm 3 chương:

Chương 1. Lý luận và phương pháp giảng dạy cờ vua chuyên sâu

Chương 2. Nghiên cứu khoa học trong cờ vua

Chương 3. Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài cờ vua

Chương 4. Thực hành:

1. Giải bài tập Cờ vua nâng cao

2. Đấu tập, thi đấu nâng cao

3. Thực hành chiến thuật nâng cao

4. PP giảng dạy cờ vua chuyên sâu

5. PP tổ chức thi đấu trọng tài cờ vua

6. PP kiểm tra đánh giá môn học

Học phần Cờ vua nâng cao 2 có quan hệ trực tiếp với học phần Cờ vua nâng cao 1 trong chương trình đào tạo.

Kiến thức và kỹ năng trong học phần Cờ vua nâng cao 2 có liên quan trực tiếp đến kiến thức, kỹ năng chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

8.38. Võ nâng cao 1(02 tín chỉ)

Võ nâng cao 1 là học phần tự chọn trong chương trình đào tạo ngành GDTC. Giảng dạy môn võ nhằm trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về võ thuật, phương pháp tập luyện, tự tập luyện khoa học, hợp lý đảm bảo tính sư phạm TDTT. Đồng thời trang bị cho người học vốn kiến thức vệ sinh sức khỏe cùng các kiến thức chuyên môn phù hợp với đối tượng giảng dạy cụ thể. Cung cấp các kiến thức giải quyết các yêu cầu sư phạm phù hợp chương trình đào tạo và phát huy tối đa năng lực của người học. Có kiến thức thực hành môn học cơ bản, nâng cao, thực hành và tổ chức thi đấu trọng tài chuyên môn.

Học phần Võ nâng cao 1 gồm 2 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

- Lý thuyết gồm 6 chương:

Chương 1. Phát triển các tố chất thể lực thông qua môn võ.

Chương 2. Quyền và biểu diễn quyền.

Chương 3. Kỹ thuật Taekwondo.

Chương 4. Phương pháp giảng dạy môn Taekwondo

Chương 5: Phương pháp tổ chức tập luyện, tổ chức thi đấu, trọng tài và luật.

Chương 6: Xây dựng kế hoạch dạy học và Kiểm tra đánh giá môn võ Taekwondo theo hướng phát triển năng lực.

- Thực hành:

1. Kỹ thuật cơ bản, nâng cao

2. Chiến thuật phối hợp

3. Phương pháp giảng dạy kỹ và chiến thuật Taekwondo

4. Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Taekwondo

5. Phương pháp tổ chức kiểm tra đánh giá môn học

Học phần Võ nâng cao 1 có quan hệ trực tiếp với các học phần trong chương trình đào tạo: Học phần sinh lý TDTT, Lý luận và phương pháp GDTC, Phát triển chương trình và kiểm tra đánh giá trong GDTC, học phần Võ và phương pháp giảng dạy và học phần Võ nâng cao 2.

Kiến thức và kỹ năng trong học phần Võ nâng cao 1 có liên quan trực tiếp đến nội dung môn học thể thao tự chọn trong chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

8.39. Võ nâng cao 2 (03 tín chỉ)

Võ nâng cao 2 là học phần tự chọn trong chương trình đào tạo ngành GDTC. Thông qua môn võ Taekwondo giúp cho người học có những kiến thức nâng cao về võ thuật, phương pháp tập luyện, tự tập luyện khoa học, hợp lý đảm bảo tính sư phạm TDTT. Đồng thời trang bị cho người học vốn kiến thức vệ sinh sức khỏe cùng các kiến thức chuyên môn phù hợp với đối tượng giảng dạy cụ thể. Cung cấp các kiến thức giải quyết các yêu cầu sư phạm phù hợp chương trình đào tạo và phát huy tối đa năng lực của người học. Có kiến thức thực hành môn học cơ bản, nâng cao, thực hành và tổ chức thi đấu trọng tài chuyên môn.

Học phần Võ nâng cao 2 gồm 3 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

- Lý thuyết gồm 6 chương:

Chương 1. Cấu trúc của chương trình giảng dạy và huấn luyện. Hệ thống phân cấp môn học

Chương 2. Quyền và biểu diễn quyền nâng cao Taekwondo.

Chương 3. Kỹ thuật Taekwondo.

Chương 4. Phương pháp giảng dạy môn Taekwondo

Chương 5: Phương pháp tổ chức tập luyện, tổ chức thi đấu, trọng tài và luật.

Chương 6: Xây dựng kế hoạch dạy học và Kiểm tra đánh giá môn võ Taekwondo theo hướng phát triển năng lực.

- Thực hành:

1. Kỹ thuật cơ bản, nâng cao

2. Chiến thuật phối hợp

3. Phương pháp giảng dạy kỹ và chiến thuật Taekwondo

4. Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Taekwondo

5. Phương pháp tổ chức kiểm tra đánh giá môn học

Học phần Võ nâng cao 2 có quan hệ trực tiếp với các học phần trong chương trình đào tạo: Học phần sinh lý TDTT, Lí luận và phương pháp GDTC, Phát triển chương trình và kiểm tra đánh giá trong GDTC, học phần Võ và phương pháp giảng dạy và học phần Võ nâng cao 1.

Kiến thức và kỹ năng trong học phần Võ nâng cao 2 có liên quan trực tiếp đến nội dung môn học thể thao tự chọn trong chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

8.40. Bóng ném nâng cao I (02 tín chỉ)

Bóng ném nâng cao 1 là học phần tự chọn trong chương trình đào tạo ngành GDTC. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng phân tích và thực hành về phương pháp tổ chức thi đấu và xây dựng kế hoạch dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực

Học phần Bóng ném nâng cao 1 gồm 2 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

- Lý thuyết gồm 4 chương:

Chương 1: Nguyên lý cơ bản của phương pháp huấn luyện

Chương 2: Kỹ thuật Bóng ném nâng cao

Chương 3: Những đặc điểm của tổ chức phương pháp huấn luyện trong các trường thể thao.

Chương 4: Chiến thuật Bóng ném nâng cao.

- Thực hành:

Chương 1: Kỹ thuật nâng cao.

Chương 2: Chiến thuật nâng cao.

Chương 3: Đấu tập, phương pháp trọng tài môn Bóng ném.

Học phần Bóng ném nâng cao 1 có liên quan trực tiếp đến nội dung môn học thể thao tự chọn trong chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

Tiếp nối mạch kiến thức và kỹ năng của học phần bóng ném và phương pháp giảng dạy.

Có quan hệ chặt chẽ với những môn học trong chương trình GDTC ở trường phổ thông.

8.41. Bóng ném nâng cao 2 (03 tín chỉ)

Bóng ném nâng cao 2 là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành GDTC. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng về quản lý hệ thống huấn luyện, lập kế hoạch huấn luyện, tuyển chọn vận động viên trẻ, tổ chức và nghiên cứu khoa học bộ môn, các bài tập huấn luyện kỹ thuật - chiến thuật môn bóng ném và phương pháp trọng tài.

Học phần Bóng ném nâng cao 2 gồm 3 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

- Lý thuyết gồm 4 chương:

Chương 1: Quản lý hệ thống huấn luyện

Chương 2: Lập kế hoạch huấn luyện

Chương 3: Tuyển chọn VĐV trẻ

Chương 4: Tổ chức và phương pháp nghiên cứu khoa học

- Thực hành:

Huấn luyện kỹ thuật.

Huấn luyện chiến thuật.

Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Bóng ném.

Học phần Bóng ném nâng cao 2 có liên quan trực tiếp đến nội dung môn học thể thao tự chọn trong chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

Tiếp nối mạch kiến thức và kỹ năng của học phần bóng ném và phương pháp giảng dạy với bóng ném nâng cao 1.

Có quan hệ chặt chẽ với những môn học trong chương trình GDTC ở trường phổ thông.

8.42. Quần vợt nâng cao 1 (02 tín chỉ)

Quần vợt nâng cao 1 là học phần tự chọn trong chương trình đào tạo ngành GDTC. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng phân tích và thực hành về nguyên lý cơ bản của phương pháp huấn luyện, kỹ thuật Quần vợt nâng cao, những đặc điểm của tổ chức phương pháp huấn luyện trong các trường thể thao, chiến thuật Quần vợt nâng cao, đấu tập, phương pháp trọng tài.

Học phần Quần vợt nâng cao 1 gồm 2 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

- Lý thuyết gồm 4 chương:

Chương 1: Mục đích, nhiệm vụ và các nguyên tắc huấn luyện

Chương 2: Kỹ thuật Quần vợt nâng cao

Chương 3: Huấn luyện các tố chất thể lực

Chương 4: Kiểm tra đánh giá trong huấn luyện Quần vợt

- Thực hành:

Kỹ thuật nâng cao.

Huấn luyện các tố chất thể lực

Đấu tập, phương pháp trọng tài.

Học phần Quần vợt nâng cao 1 có liên quan trực tiếp đến nội dung môn học thể thao tự chọn trong chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

Tiếp nối mạch kiến thức và kỹ năng của học phần Quần vợt và phương pháp giảng dạy.

Có quan hệ chặt chẽ với những môn học trong chương trình GDTC ở trường phổ thông.

8.43. Quần vợt nâng cao 2 (03 tín chỉ)

Quần vợt nâng cao 2 là học phần tự chọn trong chương trình đào tạo ngành GDTC. Thông qua học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng về quản lý hệ

thống huấn luyện, lập kế hoạch huấn luyện, tổ chức và phương pháp nghiên cứu khoa học, huấn luyện kỹ, chiến thuật và phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Quần vợt.

Học phần Quần vợt nâng cao 2 gồm 3 tín chỉ và được chia làm 2 phần:

- Lý thuyết gồm 4 chương:

Chương 1: Kế hoạch giảng dạy môn Quần vợt

Chương 2: Lập kế hoạch huấn luyện

Chương 3: Tổ chức và phương pháp nghiên cứu khoa học

- Thực hành:

Huấn luyện kỹ thuật.

Huấn luyện chiến thuật.

Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Quần vợt.

Học phần Quần vợt nâng cao 2 có liên quan trực tiếp đến nội dung môn học thể thao tự chọn trong chương trình môn học GDTC ở trường phổ thông.

Tiếp nối mạch kiến thức và kỹ năng của học phần Quần vợt và phương pháp giảng dạy với Quần vợt nâng cao 1.

Có quan hệ chặt chẽ với những môn học trong chương trình GDTC ở trường phổ thông.

8.44. Tâm lý- Giáo dục (02 tín chỉ)

Học phần trang bị cho người học kiến thức cơ bản về đặc điểm tâm lý, hoạt động học và giao tiếp của học sinh THCS từ đó định hướng cho giáo viên nói chung và giáo viên chủ nhiệm lớp nói riêng nghiên cứu các vấn đề cơ bản về lý luận dạy học, lý luận giáo dục để dạy học/giáo dục học sinh giai đoạn THCS phù hợp và hiệu quả.

8.45. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học GDTC (02 tín chỉ)

- Môn học được chia làm hai phần: Phần 1 tập trung vào việc trang bị những kiến thức về phần mềm 2D Pivot Stickfigure Animator, các phần mềm cắt xén audio và video, phần mềm xử lý văn bản MS Word, bảng tính điện tử MS Excel và phần mềm trình chiếu MS PowerPoint; Phần 2 cung cấp những bài tập thực hành bám sát vào nội dung kiến thức đã học ở phần 1.

- Môn học giúp cho sinh viên có thể tạo ra những bài giảng có kết hợp làm mẫu, thị phạm bằng những đoạn phim về những cuộc thi đấu thể thao đỉnh cao của những vận động viên thế giới, những động tác kĩ thuật được quay chậm hay những động tác do chính các em thực hiện được ghi hình được chiếu lên để HS tự nhìn nhận rút kinh nghiệm, nâng cao chất lượng dạy và học.

- Môn học có mối quan hệ trực tiếp đến kỹ năng giảng dạy môn Thể dục ở trường phổ thông.

- Môn học có quan hệ chặt chẽ với những môn học trong chương trình đào tạo đại học như là: Tin học, các môn chuyên ngành thể dục thể thao.

8.46. Phát triển chương trình và kiểm tra đánh giá trong GDTC (02 tín chỉ)

Phát triển chương trình và kiểm tra đánh giá trong GDTC là một môn học mới, nhằm cung cấp cho người học cách thức xây dựng chương trình và các khâu trong kiểm tra đánh giá môn học. Toàn bộ môn học gồm 9 chương cụ thể như sau:

Chương 1: Một số vấn đề chung về chương trình trong đào tạo

Chương 2: Động lực và các quan điểm cơ bản trong định hướng xây dựng và phát triển chương trình

Chương 3: Các nguyên tắc cơ bản trong xây dựng và phát triển chương trình

Chương 4: Phương pháp luận trong xây dựng và phát triển chương trình

Chương 5: Qui trình xây dựng và phát triển chương trình trong GDTC

Chương 6: Quá trình phát triển chương trình

Chương 7: Giới thiệu chương trình môn học thể dục bậc phổ thông

Chương 8: Kiểm tra và đánh giá thực hiện chương trình dạy học

Chương 9: Các phương pháp kiểm tra đánh giá trong GDTC

Nội dung môn học có mối quan hệ trực tiếp các môn chuyên ngành trong chương trình GDTC ở phổ thông, và có quan hệ gián tiếp đối với các cơ sở ngành.

Mạch kiến thức, kỹ năng của môn học được kế thừa, bổ sung và phát triển dựa trên các chương trình đào tạo trước.

Môn học có quan hệ chặt chẽ với những môn học cơ sở ngành và chuyên ngành trong chương trình.

8.47. Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo ngành GDTC (02 tín chỉ)

Hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong dạy học môn GDTC sẽ trang bị cho người học hệ thống những tri thức và kỹ năng về xây dựng, tổ chức và phát triển các hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Thông qua các hoạt động trải nghiệm, người học sẽ tự tin, mạnh dạn và có nhiều kỹ năng giải quyết các nhiệm vụ học tập, góp phần hình thành phẩm chất và năng lực cần thiết để phát triển bản thân và thích nghi với cuộc sống.

Học phần Hoạt động trải nghiệm ngành GDTC gồm:

Lý thuyết

Chương 1. Tìm hiểu một số vấn đề lý luận cơ bản về tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo ở trường phổ thông

Chương 2. Nội dung chương trình, hình thức tổ chức và cách đánh giá trong hoạt động trải nghiệm sáng tạo

Chương 3. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo

Chương 4. Thiết kế hoạt động trải nghiệm sáng tạo theo chủ đề

Thực hành

1. Thực hành trải nghiệm sáng tạo theo hình thức (thể hiện dưới dạng chủ đề)

2. Thực hành đánh giá các hoạt động trải nghiệm sáng tạo

Học phần Hoạt động trải nghiệm ngành GDTC có quan hệ trực tiếp với các học phần trong chương trình đào tạo. Nội dung gồm các chủ đề phong phú, giúp người học vận dụng kiến thức liên môn để học tập hiệu quả; quá trình học qua trải nghiệm sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực.

8.48. Phương pháp GDTC trường học (02 tín chỉ)

Phương pháp Giáo dục thể chất trường học là học phần trang bị cho người học kiến thức về lý luận và phương pháp Giáo dục thể chất ở từng cấp học.

Nội dung học phần bao gồm 7 chương:

Chương 1: Lịch sử phát triển của GDTC trường học

Chương 2: GDTC trong nhà trường phổ thông

Chương 3: Đặc điểm tâm, sinh lý của học sinh bậc phổ thông

Chương 4: Đặc điểm cơ bản của phương pháp dạy học động tác và giáo dục các tố chất thể lực đối với học sinh bậc học phổ thông

Chương 5: Bài học GDTC (thể dục), kế hoạch dạy học và phương pháp đánh giá

Chương 6: Phương pháp đánh giá giờ học thể dục trong trường phổ thông

Chương 7: GDTC trong các trường đại học và cao đẳng

Nội dung học phần có mối quan hệ trực tiếp các môn chuyên ngành trong chương trình đào tạo ngành Giáo dục thể chất, và có quan hệ gián tiếp đối với các cơ sở ngành.

8.49. Phương pháp thể dục thể thao trường học (02 tín chỉ)

Phương pháp thể thao trường học là một lĩnh vực nghiên cứu sâu về lý luận và phương pháp Thể thao ở từng cấp học, được biên soạn theo chương trình đào tạo cho sinh viên ngành GDTC, toàn bộ nội dung chương trình được tập trung trong 8 chương:

Chương 1: Thể thao trong nhà trường phổ thông

Chương 2: Tuyển chọn tài năng thể thao

Chương 3: Đặc điểm của huấn luyện thể thao

Chương 4: Phát triển năng lực thể thao

Chương 5: Các nguyên tắc chuyên biệt của huấn luyện thể thao

Chương 6: Phương pháp huấn luyện thể lực trong quá trình huấn luyện thể thao

Chương 7: Lập kế hoạch, đánh giá và tổ chức quá trình huấn luyện thể thao

Chương 8: Những vấn đề chuyên môn của sự chuẩn bị thi đấu thể thao

- Chương trình môn học có mối quan hệ trực tiếp với những nội dung kiến thức, kỹ năng các môn chuyên ngành trong chương trình GDTC ở mỗi cấp học, môn học có liên quan gián tiếp đến các môn cơ sở ngành.

- Mạch kiến thức, kỹ năng của môn học được kế thừa, bổ sung và phát triển dựa trên các chương trình đào tạo trước.

- Có quan hệ chặt chẽ với những môn học cơ sở ngành và chuyên ngành trong chương trình đào tạo.

8.50. Thực tập sư phạm (04 tín chỉ)

Học phần tập trung vào việc tổ chức cho học viên thực hành: Công tác giáo viên chủ nhiệm lớp; tổ chức các hoạt động giáo dục/hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; tư vấn học đường trong trường phổ thông; nghiên cứu đề tài khoa học sư phạm ứng dụng. Học phần có mối quan hệ mật thiết với các học phần: Tâm lý học, Giáo dục học, Giao tiếp sư phạm.

8.51. Y sinh học thể dục thể thao (02 tín chỉ)

Y sinh học TDTT là môn học cơ bản trong lĩnh vực y sinh học TDTT, gồm 3 phần được chia làm 7 chương như sau:

Phần A. Vệ sinh TDTT

Chương 1. Vệ sinh dinh dưỡng.

Chương 2. Vệ sinh môi trường.

Phần B. Sinh lý TDTT

Chương 3. Phân loại và đặc tính sinh lý của bài tập thể thao

Chương 4. Cơ sở sinh lý của các tố chất vận động và trình độ tập luyện

Chương 5. Đặc điểm các trạng thái sinh lý của cơ thể xuất hiện trong hoạt động thể dục thể thao

Phần C. Y học TDTT

Chương 6. Kiểm tra chức năng Hệ tuần hoàn – Hệ hô hấp – Thần kinh-cơ và Kiểm tra y học sư phạm.

Chương 7. Phòng chống và xử lý chấn thương trong hoạt động TDTT.

Đây là học phần tổng hợp những kiến thức cơ bản nhất, rất cần cho người học TDTT nói chung, GDTC nói riêng.

8.52. Lý luận và phương pháp thể dục, thể thao trường học (02 tín chỉ)

Trên cơ sở những kiến thức đã cung cấp trong học phần Lý luận và phương pháp GDTC. Môn học Lý luận và phương pháp thể dục, thể thao trường học nhằm cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản, kỹ năng về tổ chức hoạt động thể dục thể thao cho mọi đối tượng trong hệ thống nhà trường các cấp.

Toàn bộ chương trình được cấu trúc gồm 4 chương:

Chương 1: Những vấn đề chung về lý luận và phương pháp TD, TT trường học

Chương 2: Giáo dục thể chất trong trường phổ thông

Chương 3: Thể thao trong trường phổ thông

Chương 4: Phương pháp nghiên cứu khoa học trong Giáo dục thể chất ở các nhà trường phổ thông *yêu*

HIỆU TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Nguyễn Quang Huy